TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 3 - 2022
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà K' Nga;
2. Bà Liêng Hót Ri Ôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông *tham gia phiên tòa:* Ông K' Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/2022/TB-TA ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Vân H**, sinh năm: 1995;
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1999;
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(*Chị H vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt; anh L có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 19-11-2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Vân H trình bày*:

Chị và anh Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND xã Đạ R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, sau đó về chung sống tại thôn T, xã Đ, huyện Đ được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, cuối năm 2020, đầu năm 2021 chị H về sống ở quê cùng bố mẹ tại thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và sống ly thân với anh L. Trong thời gian ly thân, chị H và anh L có nói chuyện với nhau nhưng không giải quyết được mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

- Về con chung: Chị xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai và tại phiên tòa, Bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân, anh L thống nhất với chị H. Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân hòa thuận đến tháng 10 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp trong cách sống, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng anh chị đã ly thân được hơn một năm, hiện chị H đang sinh sống tại thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh thì anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H.

- Về con chung: Anh xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Đam Rông không tiến hành hòa giải được do chị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và anh L đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt. Anh Nguyễn Văn L đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Vân H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông có ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Vân H được ly hôn với anh Nguyễn Văn L; Về án phí: Lê Thị Vân H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Vân H đối với anh Nguyễn Văn L là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình. Bị đơn là anh L có nơi cư trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đam Rông. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2019 ngày 01-4-2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ thì quan hệ hôn nhân giữa chị

Lê Thị Vân H và anh Nguyễn Văn L là quan hệ hôn nhân hợp pháp và phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc chị Lê Thị Vân H vắng mặt: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

[4] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Vân H: Chị và anh Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chị chung sống tại thôn T, xã Đ, huyện Đ một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, cuối năm 2020, đầu năm 2021 chị H về sống ở quê cùng bố mẹ tại thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và sống ly thân với anh L. Trong thời gian ly thân, chị H và anh L có nói chuyện với nhau nhưng không giải quyết được mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L. Về phía anh Nguyễn Văn L xác định tình cảm hôn nhân như chị H trình bày là đúng và anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H là có cơ sở, nên cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[5] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh L đều xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Vân H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định; Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Vân H: Chị Lê Thị Vân H được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Vân H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006094 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông. Chị H đã nộp đủ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chị cục THADS huyện Đam Rông;
- Ban tư pháp xã Đ, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hải Dương